TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2021/QĐST-DS	*H, ngày 27 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2020/TLST-DS, ngày 09 tháng 6 năm 2021 về việc "*Tranh chấp vay tài sản*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A. Địa chỉ: đường N, Phường T, Quận B, TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thạch D, chức vụ Tổng Giám đốc.

Ngân hàng TMCP A Chi nhánh Bình Thuận; địa chỉ đường T, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thận.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đắc H, chức vụ Giám đốc.

Đại diện ủy quyền của ông Nguyễn Đắc H theo văn bản ủy quyền ngày 31/12/2020: Bà Nguyễn Mai A, sinh năm 1983; chức vụ: Trưởng phòng Kiểm soát rủi ro.

Bị đơn: Bà Lê Thị G, sinh năm 1969, ông Lê Văn U, sinh năm 1971; Địa chỉ: Tổ H, thôn D, xã H, huyện H,tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Lê Thị Thương T, sinh ngày 22/3/2012. Đại diện hợp pháp của Lê Thị Thương T: Bà Lê Thị G, sinh năm 1969, ông Lê Văn U, sinh năm 1971. Địa chỉ: Tổ H, thôn D, xã H, huyện H,tỉnh Bình Thuận.

- Lê Xuân T, sinh ngày 07/9/2013. Đại diện hợp pháp của Lê Thị Thương T: Bà Lê Thị G, sinh năm 1969, ông Lê Văn U, sinh năm 1971. Cùng địa chỉ: Tổ H, thôn D, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về yêu cầu trả tiền: Ngân hàng TMCP A - Đại diện ủy quyền: Bà Nguyễn Mai A và bà Lê Thị G, ông Lê Văn U thỏa thuận:

Bà Lê Thị G và ông Lê Văn U trả Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền 964.791.021 đồng (Chín trăm sáu mươi bốn triệu bảy trăm chín mươi mốt nghìn không trăm hai mươi mốt đồng), trong đó nợ gốc là 934.011.473 đồng, nợ lãi là 30.779.548 đồng; tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 19/7/2021 đến khi trả hết nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết tại Ngân hàng Thương mại cổ phần A.

Trường hợp bà Lê Thị G và ông Lê Văn U không trả được số tiền nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần A có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật theo Hợp đồng thế chấp số 321/2019/TC ngày 11/10/2019, sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số 01-321/2019/TC ngày 19/02/2020 và số 02-321/2019/TC ngày 08/05/2020.

- Về án phí: Bà Lê Thị G và ông Lê Văn U phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 20.471.865 đồng (bằng chữ: *Hai mươi triệu bốn trăm bảy mươi mốt nghìn tám trăm sáu mươi lăm đồng*).

Ngân hàng TMCP A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng TMCP A số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 21.000.000 đồng (bằng chữ: *Hai mươi mốt triệu đồng*) theo biên lai số 0000200 ngày 03/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Nguyên Kim